

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHƯ PRÔNG

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900190641 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 05/04/1993, thay đổi lần thứ 5 vào ngày 08/08/2018)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA

CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHƯ PRÔNG

ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI



Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN



Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông

Địa chỉ : Thôn Hợp Hòa, Xã Ia Drăng, Huyện Chư Prông, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại : (0269) 3790 023 Fax: (0269) 3790 024

TỔ CHỨC TƯ VẤN



Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam (BSC)

Trụ sở chính: Tầng 10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (024) 3935 2722 Fax: (024) 2220 0669

Website : www.bsc.com.vn

Chi nhánh: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3821 8886 Fax: (028) 3821 8510

CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHUR PRÔNG

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900190641 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 05/04/1993, thay đổi lần thứ 5 vào ngày 08/08/2018)

Căn cứ Văn bản số 142/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 11/09/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Chur Prông tại CTCP Điện Gia Lai và Nghị quyết HĐQT Công ty TNHH MTV Cao su Chur Prông số 1512BB/HĐTV ngày 28/11/2018 về phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Điện Gia Lai:

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Điện Gia Lai
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
Tổng số lượng cổ phần : 1.106.460 cổ phần (tương đương 0,57% vốn điều lệ) tại dự kiến chuyển Công ty cổ phần Điện Gia Lai
nhượng:
Tổng giá trị vốn : 11.064.600.000 đồng
chuyển nhượng theo
mệnh giá:
Phương thức chuyển : Thực hiện theo giao dịch khớp lệnh liên tục trên sàn giao dịch
nhượng vốn: UpCom
Giá đặt lệnh giao dịch: : Tối thiểu là 14.100 đồng nhưng không thấp hơn giá tham chiếu bình quân 30 phiên giao dịch liên tiếp trên thị trường trước ngày công bố thông tin
Thời gian hoàn thành : Quý IV/2018

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐT&PT VIỆT NAM (BSC)

Trụ sở chính : Tầng 10 – 11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : (024) 3935 2722 **Fax:** (024) 2220 0669
Website : www.bsc.com.vn

Chi nhánh : Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại : (028) 3821 8886 **Fax:** (028) 3821 8510

TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ

CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ ĐÀO TẠO SONG PHA

Trụ sở chính : Số 49 Đường số 22B, Khu 586, P. Phú Thứ, Quận Cái Răng, Tp. Cần Thơ
Chi nhánh : Tầng 12, Tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 10, Tp. HCM
Điện thoại : (028) 8883 9012
Website : www.songpha.com

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng:	6
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng:	6
3. Tổ chức tư vấn:	6
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	7
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Mối quan hệ với tổ chức có vốn đầu tư cần chuyển nhượng:	9
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành .	9
4. Tỷ lệ cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng/cổ phiếu đang sở hữu.....	9
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....	9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	9
2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty cổ phần Điện Gia Lai	15
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 đến nay.....	19
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	25
5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2018	26
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn.....	28
7. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu được chuyển nhượng vốn	28
8. Ý kiến kiểm toán loại trừ của Kiểm toán viên	28
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN... 29	29
1. Tên cổ phiếu	29
2. Loại cổ phiếu.....	29
3. Mệnh giá.....	29
4. Tổng số cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng	29
5. Giá đặt lệnh giao dịch	29

6. Phương pháp tính giá	29
7. Phương thức chuyển nhượng vốn.	29
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn	29
9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	29
10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	30
11. Các loại thuế có liên quan	30
12. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn	31
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	31
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	32
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	32
2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng	32
3. Tổ chức tư vấn.....	32
4. Tổ chức kiểm toán.....	32
5. Tổ chức thẩm định giá.....	32
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ CÁC NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	33

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Ngành nghề đăng ký kinh doanh	10
Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Điện Gia Lai	14
Bảng 3: Danh sách cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai	15
Bảng 4: Danh sách các công ty con của Công ty cổ phần Điện Gia Lai	18
Bảng 5: Cơ cấu Doanh thu thuần hợp nhất 2016 – 2017 và 09 tháng 2018	20
Bảng 6: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh hợp nhất 2016 – 2017 và 09 tháng 2018	21
Bảng 7: Tóm tắt chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 09 tháng 2018 ...	22
Bảng 8: Tình hình quản lý và sử dụng đất của CTCP Điện Gia Lai	23
Bảng 9: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	25
Bảng 10: Kế hoạch kinh doanh năm 2018 – CTCP Điện Gia Lai	26

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng****CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHUR PRÔNG****Ông Võ Toàn Thắng****- Chức vụ: Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI****Ông Tân Xuân Hiến****- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM (BSC)****Bà Ngô Thị Phong Lan****- Chức vụ: Phó TGD kiêm GD CN HCM**

(Giấy ủy quyền số 677/QĐ-BSC ngày 01/09/2017 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chuyển nhượng vốn nhà do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty TNHH MTV Cao su Chur Prông. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH MTV Cao su Chur Prông và Công ty cổ phần Điện Gia Lai cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT

TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM	DIỄN GIẢI
Bản công bố thông tin	Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
Vốn điều lệ	Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty.
Tổ chức thực hiện chuyển nhượng vốn	Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông
Tổ chức tư vấn, BSC	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam
GEC	Công ty cổ phần Điện Gia Lai
BCTC	Báo cáo tài chính
BKS	Ban Kiểm soát
CTCP	Công ty cổ phần
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
EVN	Tập đoàn Điện lực Việt Nam
HĐQT	Hội đồng quản trị
MTV	Một thành viên
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBKT	Ủy ban Kiểm toán
UPCOM	Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Thông tin chung**

Tên Công ty: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAO SU CHƯ PRÔNG**

Tên tiếng Anh: **CHUPRONG RUBBER COMPANY LIMITED**

Logo:



Trụ sở chính: Thôn Hợp Hòa, Xã Ia Drăng, Huyện Chư Prông, Tỉnh Gia Lai

Số điện thoại: (0269) 3790 023

Số fax: (0269) 3790 024

Vốn điều lệ: 441.320.265.866 đồng

Hình thức tổ chức: Công ty TNHH Một thành viên với chủ sở hữu là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần

Giấy phép hoạt động: Giấy chứng nhận ĐKKD số 5900190641 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 05/04/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 08/08/2018

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Toàn Thắng**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

1.2. Ngành nghề kinh doanh

- Trồng cây cao su;
- Trồng cây cà phê;
- Sản xuất các sản phẩm khác từ cao su;
- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;
- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu và động vật sống;
- Hoạt động bệnh viện, trạm xá, phòng khám đa khoa, chuyên khoa và y tế dự phòng.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển của tổ chức thực hiện chuyển nhượng vốn

Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông tiền thân là Nông trường Quốc doanh Cao su Chư Prông – được thành lập ngày 03/02/1977 theo chủ trương xây dựng vùng kinh tế mới với sự phối hợp của hai tỉnh Hà Nam Ninh và tỉnh Gia Lai – Kon Tum. Ngày 29/9/1984, Nông trường Cao su Chư Prông chuyển đổi thành Công ty Cao su Chư Prông trực thuộc UBND tỉnh Gia Lai – Kon Tum, góp phần mở rộng quy mô sản xuất của nông trường trước đây.

Ngày 02/04/1988, UBND tỉnh Gia Lai – Kon Tum bàn giao Công ty Cao su Chư Prông cho Tổng cục Cao su Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam) quản lý. Ngày

05/04/1993, Công ty Cao su Chư Prông chính thức hoạt động với tên gọi Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông hiện hoạt động trong các lĩnh vực: Trồng, khai thác và chế biến cao su, cà phê, chế biến gỗ... với mức vốn điều lệ 441.320.265.866 đồng. Trải qua hơn 40 năm thành lập và phát triển, Công ty hiện sở hữu 07 nông trường với hơn 123 ha cà phê, 9.000 ha cao su trong nước và 3.500 ha cao su trồng tại Campuchia, cùng 03 xí nghiệp, 01 công ty trực thuộc và 01 Trung tâm y tế.

Công ty thực hiện kế hoạch trồng và chăm sóc hợp lý, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ cao vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Đặc biệt, Công ty dự kiến thoái các khoản đầu tư ngoài ngành để tập trung nguồn lực cho việc mở rộng vườn cây cao su, nhà máy chế biến cao su, nhà máy chế biến gỗ,... nhằm đạt được những mục tiêu về hiệu quả kinh doanh và nâng cao thu nhập của người lao động.

2. Mối quan hệ với tổ chức có vốn đầu tư cần chuyển nhượng:

Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông là cổ đông của Công ty cổ phần Điện Gia Lai từ năm 2011, hiện sở hữu 1.106.460 cổ phần, tương đương với 0,57% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần Điện Gia Lai tính đến thời điểm 16/10/2018.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

- Số lượng cổ phần Công ty cổ phần Điện Gia Lai mà Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông đang nắm giữ tại thời điểm 16/10/2018: 1.106.460 cổ phần (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).
- Số lượng cổ phần Công ty cổ phần Điện Gia Lai mà Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông dự kiến chuyển nhượng: 1.106.460 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Gia Lai đang lưu hành tại thời điểm 16/10/2018: 194.182.550 cổ phiếu, tương đương vốn điều lệ hiện tại là 1.941.825.500.000 đồng; Công ty không có cổ phiếu quỹ.
- Tỷ lệ cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 0,57%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng/cổ phiếu đang sở hữu

Tỷ lệ cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng/cổ phiếu đang sở hữu tại thời điểm 16/10/2018: 100%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NHƯỢNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

Tên tiếng Anh: GIA LAI ELECTRICITY JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: GEC

Logo:



Trụ sở chính: 114 Trường Chinh, Phường Phù Đồng, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Số điện thoại: (0269) 3823 604

Fax: (0269) 3826 365

Website: www.geccom.vn

Vốn điều lệ: 1.941.825.500.000 đồng

Giấy Chứng nhận ĐKKD số: Giấy chứng nhận ĐKKD số 5900181213 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/09/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 16/10/2018.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Tân Xuân Hiến**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính:

Bảng 1: *Ngành nghề đăng ký kinh doanh*

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất điện	3511 (Ngành chính)
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán xuất nhập khẩu máy móc thiết bị điện, thiết bị cơ điện, thiết bị công nghiệp, động cơ điện, máy biến thế và các vật liệu điện khác, máy móc thiết bị để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, khai khoáng, xây dựng, thiết bị máy văn phòng</i>	4659

4.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan <i>Chi tiết:</i> - Tư vấn khảo sát, thiết kế, thi công các công trình thủy điện vừa và nhỏ, Tư vấn lập dự án, khảo sát, thiết kế, thi công đường dây và trạm biến áp (có cấp điện áp từ 110KV trở xuống) - Giám sát thi công xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ; đường dây và trạm biến áp (có cấp điện áp từ 110KV trở xuống) - Tư vấn quản lý dự án xây dựng công trình (trừ dịch vụ tư vấn kỹ thuật có liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị nông thôn, quy hoạch phát triển ngành)	7110
5.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (trong phạm vi Khoản 3 Điều 11 Luật kinh doanh Bất động sản)	6810
6.	Cho thuê xe có động cơ <i>Chi tiết: Cho thuê xe có động cơ không có lái xe đi kèm</i>	7710
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển</i>	4390
8.	Hoạt động tư vấn quản lý <i>Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, kiểm toán, lập trình máy vi tính, quảng cáo, nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận, môi giới lao động, giới thiệu việc làm, dịch vụ hỗ trợ giáo dục)</i>	7020
9.	Sửa chữa thiết bị điện <i>Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị điện; máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động của các nhà máy điện (không bao gồm sửa chữa máy vi tính, thiết bị ngoại vi, thiết bị liên lạc, thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng, đồ dùng cá nhân và gia đình khác)</i>	3314
10.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
11.	Sản xuất mô tơ điện, máy phát điện, máy biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
12.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Cung cấp dịch vụ tư vấn về công nghệ như tư vấn về kỹ thuật điện, tư vấn quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các nhà máy điện, máy móc, thiết bị điện</i> <i>(Trừ dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị - nông thôn, quy hoạch</i>	7490

	<i>phát triển ngành).</i>	
13.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết: Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp đến 110 Kv, dây chuyên công nghiệp; Thí nghiệm vật liệu cách điện, các loại mẩu dầu cách điện và dầu công nghiệp; Kiểm định thiết bị điện, dụng cụ an toàn điện và dây cáp điện nhưng không bao gồm kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và không bao gồm việc kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho phương tiện vận tải (Ngoại trừ việc kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho phương tiện vận tải; ngoại trừ việc tiếp cận một số khu vực địa lý vì lý do an ninh quốc gia).</i>	7120
14.	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện</i>	3512
15.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy điện, xây dựng đập đê, đắp đường và các công trình khác</i>	4299
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
19.	Xây dựng nhà không để ở	4102

Nguồn: Giấy xác nhận thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của GEC ngày 02/10/2018

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

1.2.1. Lịch sử hình thành

- Ngày 01/06/1989 : Công ty Thủy điện Gia Lai – Kon Tum – tiền thân của Công ty cổ phần Điện Gia Lai được thành lập, trực thuộc UBND tỉnh Gia Lai – Kon Tum;
- Ngày 22/12/1992 : Công ty thực hiện việc đổi tên lần thứ nhất thành Xí nghiệp Thủy điện Ia Đrăng 2;
- Ngày 20/04/1994 : Công ty thực hiện việc đổi tên lần thứ hai thành Công ty Thủy điện tỉnh Gia Lai;
- Ngày 24/10/1995 : Công ty thực hiện việc đổi tên lần thứ ba thành Công ty Điện Gia Lai;
- Ngày 09/09/2010 : Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần với tên gọi Công ty cổ phần Điện Gia Lai;

❖ Các lần thay đổi vốn điều lệ

- Vốn điều lệ đăng ký : 261.435.930.000 đồng (Hai trăm sáu mươi một tỷ, bốn trăm ba lần đầu (09/09/2010) mười lăm triệu, chín trăm ba mươi ngàn đồng)

- Tăng vốn lần thứ I : 522.871.860.000 đồng (*Năm trăm hai mươi hai tỷ, tám trăm bảy mươi một triệu, tám trăm sáu mươi ngàn đồng*)
(06/06/2012)
- Tăng vốn lần thứ II : 601.302.280.000 đồng (*Sáu trăm linh một tỷ, ba trăm linh hai triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng*)
(29/08/2014)
- Tăng vốn lần thứ III : 721.560.970.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng*)
(11/08/2015)
- Tăng vốn lần thứ IV : 744.903.390.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi bốn tỷ, chín trăm linh ba triệu, ba trăm chín mươi ngàn đồng*)
(11/11/2015)
- Tăng vốn lần thứ V : 893.883.240.000 đồng (*Tám trăm chín mươi ba tỷ, tám trăm tám mươi ba triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng*)
(08/06/2017)
- Tăng vốn lần thứ VI : 970.912.750.000 đồng (*Chín trăm bảy mươi tỷ, chín trăm mười hai triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng*)
(26/10/2017)
- Tăng vốn lần thứ VII : 1.941.825.500.000 đồng (*Một nghìn chín trăm bốn mươi một tỷ, tám trăm hai mươi lăm triệu, năm trăm ngàn đồng*)
(16/10/2018)

❖ Các cột mốc quan trọng

- Ngày 30/07/2010 : Phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng;
- Ngày 09/09/2010 : Chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động sang công ty cổ phần;
- Ngày 22/12/2011 : Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng;
- Ngày 18/01/2013 : Chính thức trở thành thành viên của Tập đoàn TTC;
- Ngày 30/06/2016 : Tập đoàn TTC cùng với Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Quỹ Năng lượng sạch Armstrong (Singapore) đã chính thức ký kết hợp tác chiến lược vào Công ty cổ phần Điện Gia Lai;
- Ngày 13/01/2017 : Được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Chứng khoán;
- Ngày 07/03/2017 : Được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch trên Sàn giao dịch cổ phiếu Upcom;
- Ngày 21/03/2017 : Chính thức giao dịch trên sàn Upcom;

1.2.2. Quá trình phát triển

Công ty cổ phần Điện Gia Lai (GEC) hoạt động trong các lĩnh vực: Sản xuất và kinh doanh điện, xây dựng và lắp đặt cơ khí, thiết bị điện, tư vấn và giám sát thi công công trình ngành điện...

Trải qua gần 30 năm phát triển và đổi mới, từ một doanh nghiệp nhà nước, GEC đã có những bước chuyển mình năng động về cơ cấu tổ chức thông qua quá trình cổ phần hóa và đăng ký giao dịch trên Upcom, cũng như từng bước nâng cao năng lực hoạt động thông qua quá trình tăng vốn và mở rộng lĩnh vực, địa bàn hoạt động. Bên cạnh đó, Công ty cũng tích cực tham

gia các hoạt động xã hội, từ thiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai và phát động nhiều phong trào thiện nguyện khác nhằm mục đích chia sẻ với cộng đồng. Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã đạt được nhiều thành tích và giải thưởng như: Huân chương lao động hạng Nhất năm 2009, Giải thưởng “Thương hiệu mạnh Việt Nam 2016”... với những đóng góp cho sự phát triển kinh tế và xã hội của địa phương.

1.2.3. Định hướng phát triển

Với mục tiêu phát triển bền vững, phục vụ cộng đồng gắn với bảo vệ môi trường, GEC hướng tới trở thành tổ chức tư nhân hàng đầu về năng lượng tái tạo tại Việt Nam thông qua việc đẩy mạnh phát triển nguồn năng lượng sạch với công nghệ tiên tiến.

Về chiến lược, bên cạnh lĩnh vực truyền thống là thủy điện, GEC đẩy mạnh việc đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió... tại các địa điểm tiềm năng thông qua trực tiếp nghiên cứu, triển khai đầu tư hoặc thực hiện mua lại các dự án tiềm năng. Việc phát triển mảng năng lượng tái tạo phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng và đóng góp tích cực cho xã hội.

Về tài chính, GEC hướng tới duy trì cơ cấu tài chính lành mạnh và phù hợp, đặc biệt trong bối cảnh mở rộng đầu tư như hiện tại, đồng thời định hướng đầu tư có chọn lọc, tập trung vào các dự án có hiệu quả nhất.

Ngoài ra công ty cũng đang tái cấu trúc doanh nghiệp cho phù hợp với chiến lược phát triển của công ty, quản trị theo hướng tinh gọn – chất lượng – hiệu quả - chuyên nghiệp, với mục tiêu cuối cùng nhằm tối đa hóa lợi ích cổ đông.

1.3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

Tại thời điểm 10/10/2018, Cơ cấu cổ đông và Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty như sau:

- Số lượng cổ đông Công ty tại thời điểm 10/10/2018: 1.533 cổ đông.
- Cơ cấu cổ đông Công ty:

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Điện Gia Lai

Stt	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	1.521	126.456.292	65,12%
1.1	Cổ đông Nhà nước	-	-	-
1.2	Cổ đông khác	1.521	126.456.292	65,12%
2	Cổ đông nước ngoài	12	67.726.258	34,88%
3	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
	Tổng cộng	1.533	194.182.550	100%

Nguồn: Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 10/10/2018 – GEC

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty:

Bảng 3: Danh sách cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công	253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	44.714.296	23,03%
2	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bến Tre	75 Đường 30/4, Phường 3, TP. Bến Tre, Tỉnh Bến Tre	44.400.580	22,87%
3	AVH Pte. Ltd	30 Raffles Place, #10-04 Chevron House, Singapore	38.737.174	19,95%
4	International Finance Corporation	2121 Pennsylvania Avenue, NW Washinton, DC20433 USA	28.514.582	14,68%
5	Đặng Huỳnh Úc My	89 Cao Văn Ngọc, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	9.859.966	5,08%
	Tổng cộng		166.226.628	85,60%

Nguồn: Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 10/10/2018 – GEC

2. Cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty cổ phần Điện Gia Lai

2.1. Cơ cấu tổ chức

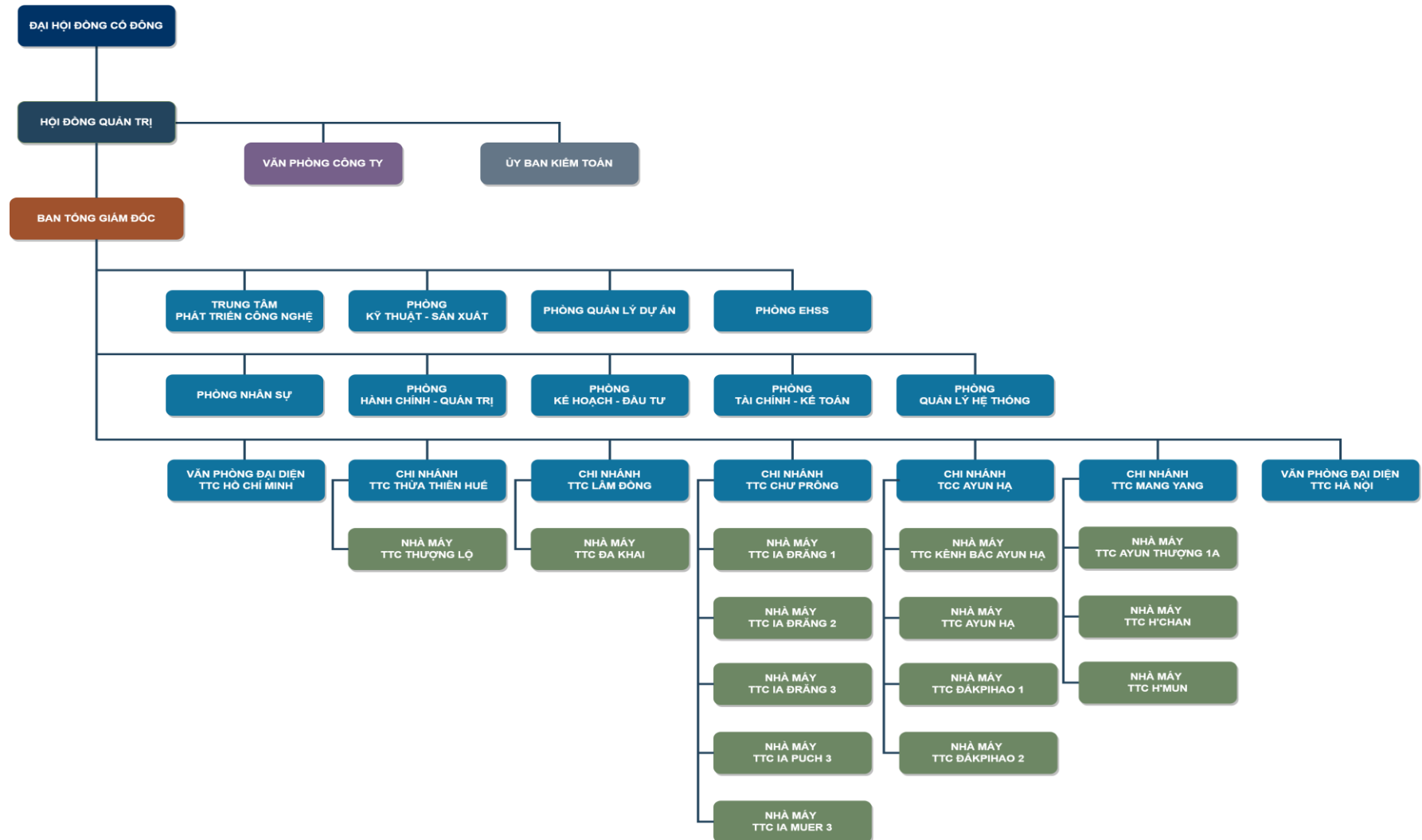
Cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Điện Gia Lai bao gồm trụ sở chính, 05 chi nhánh và 02 văn phòng đại diện, chi tiết như sau:

- Trụ sở chính đặt tại: 114 Trường Chinh, Phường Phù Đồng, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Các chi nhánh trực thuộc:
 - o Chi nhánh TTC Thừa Thiên Huế - 189 Phạm Văn Đồng, Phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế;
 - o Chi nhánh TTC Lâm Đồng – Thôn 1, Xã Đa Sar, Huyện Lạc Dương, Tỉnh Lâm Đồng;
 - o Chi nhánh TTC Chư Prông – 268 Hùng Vương, Thị trấn Chư Prông, Huyện Chư Prông, Tỉnh Gia Lai;
 - o Chi nhánh Ayun Hạ - Quốc lộ 25, Thôn Thanh Thượng A, Xã Ayun Hạ, Huyện Phú Thiện, Tỉnh Gia Lai;
 - o Chi nhánh Mang Yang – Làng Ró, Xã Nơ Pang, Huyện Mang Yang, Tỉnh Gia Lai;
 - o Văn phòng đại diện TTC tại TP. Hồ Chí Minh – 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh;
 - o Văn phòng đại diện TTC tại Hà Nội – Nhà số 09, Ngõ 310, Ngách 22 Đường Nghi Tàm, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Tp. Hà Nội;

2.2. Cơ cấu quản lý

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Điện Gia Lai như sau:

Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai



Công ty cổ phần Điện Gia Lai được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, các luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. Bộ máy quản lý của Công ty hiện đại trong tổ chức, chặt chẽ trong quản lý, giám sát, các bộ phận có sự phối hợp nhịp nhàng cùng nhau xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh.

❖ **Đại Hội đồng cổ đông**

Đại Hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Các cổ đông sẽ thông qua các Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và Ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần.

❖ **Hội đồng quản trị**

Bao gồm 06 thành viên, là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Danh sách thành viên HĐQT:

Ông Tân Xuân Hiến	-	Chủ tịch HĐQT
Bà Đỗ Thu Ngân	-	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thùy Vân	-	Thành viên HĐQT
Ông Deepak C. Khanna	-	Thành viên HĐQT
Ông Andrew Mark Afflect	-	Thành viên HĐQT
Bà Phạm Ngọc Thanh Mai	-	Thành viên HĐQT

❖ **Ủy ban Kiểm toán**

Bao gồm 03 thành viên và trực thuộc Hội đồng quản trị. UBKT có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ can trọng trong quản lý, điều hành hoạt động doanh nghiệp, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Danh sách thành viên UBKT:

Bà Nguyễn Thùy Vân	-	Chủ tịch UBKT
Ông Deepak C. Khanna	-	Thành viên UBKT
Bà Phạm Ngọc Thanh Mai	-	Thành viên UBKT

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc của Công ty bao gồm 04 thành viên: 01 Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người trực tiếp điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các Phó Tổng Giám đốc giúp việc Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Công ty.

Bà Nguyễn Thái Hà	-	Tổng Giám đốc
-------------------	---	---------------

Ông Phan Thanh Lạc	-	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đình Tuấn	-	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Thanh Vinh	-	Phó Tổng Giám đốc

❖ Các bộ phận chức năng

Do Hội đồng quản trị thành lập trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc, các Bộ phận chức năng, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của mình, đồng thời phối hợp với nhau trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty. Cơ cấu tổ chức của các phòng ban chức năng như sau:

- Văn phòng công ty: Bao gồm Bộ phận Pháp chế, Chính sách, Trợ lý – Thư ký Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc;
- Trung tâm phát triển công nghệ: Phụ trách Phát triển công nghệ, Dịch vụ kỹ thuật cơ điện và Thí nghiệm điện;
- Phòng Kỹ thuật – Sản xuất: Quản lý sản xuất, kỹ thuật và kinh doanh điện;
- Phòng Quản lý dự án: Quản lý dự án đầu tư;
- Phòng EHSS: Quản lý các hoạt động liên quan tới Môi trường, Sức khỏe, An toàn và Xã hội;
- Phòng Nhân sự: Phụ trách vấn đề về nhân sự, đào tạo nguồn nhân lực;
- Phòng Hành chính quản trị: Phụ trách vấn đề về hành chính, mua sắm và bảo vệ;
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư: Quản lý, tham mưu về kế hoạch và đầu tư dự án;
- Phòng Tài chính – Kế toán;
- Phòng Quản lý hệ thống: Phụ trách kỹ thuật, hạ tầng và phát triển ứng dụng;

❖ Các đơn vị trực thuộc

- 04 chi nhánh trực thuộc: Vận hành và quản lý các nhà máy điện trực thuộc. Riêng Chi nhánh TTC Chư Prông đảm nhiệm thêm việc kinh doanh, bán lẻ điện
- 02 văn phòng: phụ trách công tác hành chính

❖ Các công ty con, công ty liên kết

Tính tới thời điểm 30/06/2018, Công ty có 09 công ty con, chi tiết như sau:

Bảng 4: Danh sách các công ty con của Công ty cổ phần Điện Gia Lai

Tên công ty	Số ĐKKD	Nơi thành lập và hoạt động	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ nắm giữ của GEC	Giá trị vốn góp (tỷ đồng)
1. Công ty CP Thủy Điện Gia Lai	5900288566	Gia Lai	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	205	58,14%	119,193
2. Công ty TNHH MTV	3301515921	Thừa Thiên Huế	Sản xuất, truyền tải và phân phối	40	100%	40

Tên công ty	Số ĐKKD	Nơi thành lập và hoạt động	Hoạt động kinh doanh chính	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ nắm giữ của GEC	Giá trị vốn góp (tỷ đồng)
Thủy Điện Thượng Lộ			điện			
3. Công ty CP Thủy Điện Kênh Bắc – Ayun Hạ	5900437271	Gia Lai	Sản xuất truyền tải và phân phối điện	9	65,33%	5,88
4. Công ty TNHH MTV Xây lắp & Cơ điện Gia Lai	5900798510	Gia Lai	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	17	100%	17
5. Công ty TNHH MTV Tư vấn và PTNL Gia Lai	5900944828	Gia Lai	Tư vấn thiết kế, giám sát xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện	1,5	100%	1,5
6. Công ty CP Điện TTC Đức Huệ - Long An	1101860490	Long An	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	162	51%	82,62
7. Công ty CP Điện Mặt Trời TTC Đức Huệ - Long An	1101860483	Long An	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	162	51%	82,62
8. Công ty CP Điện TTC Tây Sơn – Bình Định	4101495490	Bình Định	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	207	51%	105,57
9. Công ty CP Điện Mặt trời TTC Tây Sơn – Bình Định	4101495483	Bình Định	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	207	51%	105,57

Nguồn: CTCP Điện Gia Lai

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 đến nay

3.1. Hoạt động kinh doanh năm

3.1.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty cổ phần Điện Gia Lai là doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực: sản xuất và kinh doanh điện; xây dựng các công trình thủy điện; cung cấp dịch vụ tư vấn, giám sát và bảo trì dự án điện. Công ty hiện sở hữu trực tiếp và gián tiếp 14 nhà máy thủy điện vừa và nhỏ với tổng công suất gần 85 MW cùng hàng loạt các dự án điện mặt trời đang trong quá trình triển khai, đồng thời đảm nhiệm việc xây dựng, nâng cấp nhiều công trình hạ tầng ngành điện,

cũng như tiến hành nghiên cứu chế tạo và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ kỹ thuật chuyên môn cho các công ty thành viên.

Về hoạt động sản xuất và kinh doanh điện, GEC đóng vai trò là đơn vị cung cấp nguồn phát trong chuỗi giá trị ngành điện, bên cạnh các đơn vị cung ứng lớn khác như Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam ... Công ty lấy thủy điện là trọng tâm với việc sở hữu trực tiếp và gián tiếp 14 nhà máy thủy điện vừa và nhỏ tại khu vực miền Trung và Tây Nguyên với tổng công suất gần 85 MW, tương đương với 1,8% công suất phát trong nhóm các nhà đầu tư trong nước. Bên cạnh đó, Công ty định hướng đẩy mạnh phát triển nguồn năng lượng sạch và coi đây là động lực phát triển trong tương lai, thông qua việc nghiên cứu và triển khai hàng loạt những dự án điện tái tạo như: Dự án Điện mặt trời Phong Điền tại Thừa Thiên – Huế (công suất 35 MW, chính thức phát điện ngày 25/09/2018), Dự án Điện mặt trời Không Pa tại Gia Lai (công suất 49 MW, đã khởi công tháng 01/2018) cùng các dự án điện mặt trời khác tại Bình Thuận, Long An... đã được Bộ Công thương phê duyệt bổ sung quy hoạch.

Về hoạt động xây lắp và cung ứng sản phẩm, dịch vụ kỹ thuật, chuyên môn ngành điện, GEC đã nghiên cứu chế tạo và cung cấp cho các nhà máy thủy điện nhiều sản phẩm như: tủ bảng điện, tủ nạp ắc quy và các hệ thống điều khiển tự động, phát triển thêm lĩnh vực thí nghiệm điện đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng – trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ - cấp chứng nhận hợp chuẩn (VILAS 878).

3.1.2. Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động qua các năm

Cơ cấu Doanh thu thuần các mảng hoạt động qua các năm như sau:

Bảng 5: Cơ cấu Doanh thu thuần hợp nhất 2016 – 2017 và 09 tháng 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017		% (+/-) 2017/2016	09 tháng 2018	
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT		Giá trị	%DTT
Doanh thu bán điện	356.873	82,73%	484.473	89,87%	+35,76%	322.914	89,24%
Doanh thu xây lắp và cung cấp dịch vụ	74.508	17,27%	54.627	10,13%	-26,01%	38.945	10,76%
+ Xây lắp	57.345	13,29%	32.823	6,09%	-42,76%	8.296	2,29%
+ Cung cấp dịch vụ	17.163	3,98%	21.804	4,04%	+27,04%	30.649	8,47%
Doanh thu thuần	431.381	100%	539.100	100%	+24,97%	361.859	100%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC 09T2018 của GEC

GEC hoạt động chính trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh điện và cung ứng dịch vụ ngành điện. Doanh thu thuần của Công ty đến từ hai nguồn chính là (i) Doanh thu từ sản xuất và kinh doanh điện và (ii) Doanh thu từ việc xây lắp và cung cấp dịch vụ. Trong đó, hoạt động sản xuất và kinh doanh điện đóng góp chủ yếu trong cơ cấu doanh thu, đóng góp bình quân

trên 85% doanh thu thuần trong giai đoạn 2016 – 2017 và là động lực tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của GEC những năm gần đây. Doanh thu từ mảng xây lắp và cung cấp dịch vụ chỉ đóng góp trung bình từ 10% - 15% doanh thu thuần và có sự suy giảm về giá trị và tỷ lệ qua các năm.

- Hoạt động sản xuất và kinh doanh điện:

Doanh thu từ sản xuất và kinh doanh điện mang lại nguồn thu chính trong hoạt động kinh doanh của Công ty những năm gần đây. Cụ thể, năm 2017, doanh thu thuần hợp nhất bán điện đóng góp 89,87% trong cơ cấu doanh thu thuần, kéo theo sự tăng trưởng mạnh 24,97% về doanh thu thuần hợp nhất năm 2017.

Nguồn thu chính cho GEC trong hoạt động sản xuất và kinh doanh điện là từ mảng thủy điện. Những diễn biến thuận lợi của tình hình thủy văn trong năm 2017 với hiện tượng La Nina kéo theo mưa lớn đã đem lại lượng nước dồi dào, tạo điều kiện cho các nhà máy thủy điện của GEC có thể hoạt động với công suất cao, từ đó giúp gia tăng sản lượng và doanh thu bán điện.

- Hoạt động xây lắp và cung cấp sản phẩm, dịch vụ kỹ thuật ngành điện:

Trong năm 2017, GEC đã hoàn tất chế tạo và chuyển giao tủ bảng điện cho Nhà máy thủy điện Alin B1, tủ kích từ cho Nhà máy thủy điện Ayun Hạ, tự động hóa DCS nhà máy H'chan, hoàn tất chế tạo Robot lau PIN Năng lượng mặt trời phiên bản thử nghiệm; hoàn thành công tác lắp đặt hệ thống SCADA cho Nhà máy thủy điện Ayun Thượng. Bên cạnh các sản phẩm dịch vụ hiện tại, GEC đang từng bước phát triển các sản phẩm mới về dịch vụ kỹ thuật nhằm mở rộng thị trường hoạt động, gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Nhìn chung, hoạt động sản xuất kinh doanh của GEC qua các năm gần đây có sự tăng trưởng tích cực về quy mô và hiệu quả. Đến hết Quý III/2018, doanh thu thuần hợp nhất của GEC đạt 66,21% kế hoạch doanh thu của cả năm.

3.1.3. Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu các khoản mục chi phí hợp nhất chủ yếu của Công ty các năm gần đây được thể hiện như sau:

Bảng 6: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh hợp nhất 2016 – 2017 và 09 tháng 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục chi phí	Năm 2016		Năm 2017		09 tháng 2018	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
1	Giá vốn hàng bán	212.528	49,27%	227.296	42,16%	162.222	44,83%
	+ Giá vốn bán điện	161.056	37,33%	173.188	32,13%	132.918	36,73%
	+ Giá vốn xây lắp và cung cấp dịch vụ	51.472	11,93%	54.108	10,04%	29.304	8,10%
2	Chi phí tài chính	45.765	10,61%	24.627	4,57%	18.666	5,16%
3	Chi phí bán hàng	123	0,03%	960	0,18%	-	-

Stt	Khoản mục chi phí	Năm 2016		Năm 2017		09 tháng 2018	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
4	Chi phí QLDN	51.290	11,89%	65.054	12,07%	45.488	12,57%
Tổng cộng		309.706	71,79%	317.937	58,98%	226.377	62,56%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC 09T2018 của GEC

Giá vốn hàng bán là khoản mục chiếm tỷ lệ cao nhất trong cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh hợp nhất của GEC, duy trì bình quân ở mức 45% doanh thu thuần giai đoạn 2016 – 2017. Tỷ lệ Giá vốn hàng bán/Doanh thu thuần năm 2017 giảm so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do sự tăng lên từ sản lượng điện sản xuất trong năm nhờ vào tình hình thủy văn thuận lợi, từ đó giúp cải thiện biên lợi nhuận gộp của Công ty.

Chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm tỷ lệ cao thứ hai trong cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh hợp nhất của GEC và có xu hướng tăng nhẹ qua các năm, chủ yếu do Công ty đang tích cực xúc tiến, triển khai tìm kiếm và khảo sát các dự án thuộc nhiều tỉnh thành trên cả nước để phát triển địa bàn kinh doanh mới.

Chi phí tài chính có xu hướng giảm dần do sự giảm mạnh của nợ vay, theo đó tỷ lệ chi phí tài chính/doanh thu thuần giảm từ mức 10,61% năm 2016 xuống còn 4,57% năm 2017. Khoản mục Chi phí bán hàng chiếm tỷ trọng không đáng kể trong cơ cấu chi phí hoạt động của Công ty do Công ty chủ yếu bán điện trực tiếp cho EVN.

3.2. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai

Bảng 7: Tóm tắt chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 09 tháng 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% (+/-)	09T2018
Tổng giá trị tài sản	1.551.684	1.658.609	+6,89%	3.241.625
Doanh thu thuần	431.381	539.100	+24,97%	361.859
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	148.496	239.156	+61,05%	146.963
Lợi nhuận khác	745	(8.719)	-1.270,86%	859
Lợi nhuận trước thuế	149.241	230.436	-54,41%	147.823
Lợi nhuận sau thuế	134.413	209.301	-55,71%	134.084
Tỷ lệ chi trả cổ tức	20%	10%	-	-

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC 09T2018 của GEC

Doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của GEC năm 2016 lần lượt đạt 431,4 tỷ đồng và 134,4 tỷ đồng. Năm 2017 đánh dấu sự gia tăng tích cực về doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của GEC với tốc độ tăng trưởng lần lượt đạt mức 24,7% và 54,51% so với cùng kỳ. Trong năm 2017, GEC ghi nhận chi phí 7,5 tỷ đồng từ việc chấm dứt đầu tư 02 dự án điện gió Bình Đại – Bến Tre và dự án điện gió Ninh Thuận do không đủ điều kiện thực hiện, dẫn đến khoản lỗ 8,7 tỷ đồng. Tuy vậy lợi nhuận của GEC vẫn

diễn biến tích cực nhờ hưởng lợi từ giá vốn thấp và các chi phí sản xuất kinh doanh được tiết giảm.

Sau những diễn biến tích cực năm 2017, bước sang năm 2018, tình hình sản xuất, kinh doanh của GEC có sự chững lại với sự suy giảm nhẹ về doanh thu của tất cả các mảng kinh doanh, theo đó doanh thu hợp nhất 06 tháng đầu năm 2018 của Công ty giảm 6,92% so với cùng kỳ, trong đó hoạt động sản xuất và kinh doanh điện giảm nhẹ 4,5%.

Với việc đầu tư vào lĩnh vực thủy điện, Công ty được hưởng những ưu đãi về mức thuế suất và thời gian miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp với hầu hết các dự án, điều này dẫn đến biên lợi nhuận sau thuế của GEC duy trì ở mức tương đối cao.

3.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

❖ Thuận lợi

- Điều kiện thời tiết thuận lợi nên lượng nước đổ về các nhà máy duy trì ở mức cao, các nhà máy điện đã tập trung công tác điều tiết nước tối ưu, đảm bảo công tác vận hành liên tục, giảm thiểu tối đa thời gian xử lý các sự cố nên kết quả kinh doanh trong năm vượt kế hoạch đặt ra.
- Công tác sửa chữa định kỳ được hoàn thành đúng kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, CBCNV luôn bám sát thực tế vận hành nhằm tối ưu hóa chi phí sửa chữa.
- Về các dự án đầu tư: trong năm 2017, các Ban tư vấn quản lý dự án đã tích cực trong công tác đền bù, triển khai dự án, hoàn thành các yêu cầu của chủ đầu tư. Thường xuyên cập nhật, theo sát tiến độ triển khai các hạng mục, đề xuất các giải pháp thi công tối ưu nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư và khắc phục các vấn đề phát sinh trong quá trình thi công.

❖ Khó khăn:

- Tình hình kinh tế vĩ mô trong nước và thế giới trong các năm qua có nhiều thuận lợi, góp phần ổn định tình hình sản xuất trong nước. Tuy nhiên những biến động về địa chính trị, các vấn đề toàn cầu và những bất ổn kinh tế khác trong thời gian tới có thể ảnh hưởng đến việc ổn định sản xuất, từ đó ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng điện năng chung của cả nước.
- Về giá bán điện: Hiện tại giá bán điện cho EVN được Nhà nước ban hành từng năm và phụ thuộc vào chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của Chính Phủ, do đó sự ổn định hoặc biến động của giá bán điện được ban hành có thể ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của GEC.

3.4. Tình hình quản lý và sử dụng đất đai, mặt bằng của Doanh nghiệp:

Bảng 8: Tình hình quản lý và sử dụng đất của CTCP Điện Gia Lai

TT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức	Mục đích sử dụng
1	114 Trường Chinh, Pleiku, Gia Lai	1.509	-	Trụ sở công ty
2	28 Phạm Văn Đồng, Pleiku, Gia Lai	1.273	-	Nhà công vụ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN

TT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức	Mục đích sử dụng
3	189 Phạm Văn Đồng, Võ Dã, Thừa Thiên - Huế	1.268	-	Chi nhánh TTC Thừa Thiên Huế
4	Xã Ia O, Chư Prong, Gia Lai	147.148	Thuê đất	Nhà máy thủy điện Ia Puch 3
5	Xã Chơ Long, Kon Chro, Gia Lai	106.183	Thuê đất	Nhà máy thủy điện Đăk PiHao 2
6	Huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng	2.581.680	Thuê đất	Nhà máy thủy điện Đa Khai
7	Xã Lơ Pang, xã Đăk Djang, huyện Mang Yang ; xã H'Nol, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai	64.000,269	Thuê đất	Nhà máy thủy điện Ayun Thượng
8	Xã Lơ Pang, xã Kon Thup, xã Đê Ar, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	4.620,33	Thuê đất	Đường dây 110kV
9	Xã Hương Lộc, huyện Nam Đông, TT.Huế	30.791,7	Thuê đất	Nhà máy thủy điện Thượng Lộ
10		13.492,2		
11	Thửa đất số 1 Xã Hồng Trung, Huyện A Lưới – Tỉnh TT Huế	525.966,6	Thuê đất	Nhà máy thủy điện A lin B1
12	Thửa đất lô số 2,3 Xã Hồng Vân, xã Hồng Trung Huyện A Lưới – Tỉnh TT Huế	135.289,7	Thuê đất	
13	Xã Hồng Vân, xã Hồng Trung Huyện A Lưới – Tỉnh TT Huế	226.749,8	-	
14	Xã Hồng Trung Huyện A Lưới – Tỉnh TT Huế	2.477,68	-	
15	254 Trường Chinh, Pleiku, Gia Lai	6.837,50	-	Kho, Xưởng sản xuất bê tông
16	Cụm công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú, Pleiku, Gia Lai	11.668	-	Khu sản xuất cơ khí GEC
17	Quốc lộ 25, xã Ayun Hạ, Phú Thiện, Gia Lai	2.705,00	-	Nhà Tập thể Ayun Hạ
18	Thôn Thanh Thượng A, xã Ayun Hạ, Phú Thiện, Gia Lai	6.069,14	Thuê đất	Hệ thống Nhà máy thủy điện Ayun Hạ
19	268 Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, Gia Lai	1.113,50	-	Chi nhánh Chư Prông
20	Đường Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông	747	-	Trạm biến áp F20

TT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hình thức	Mục đích sử dụng
21	Xã Ia O và xã IaBoòng, Chư Prông, Gia Lai	24.690	-	Nhà máy thủy điện Ia Đrăng 3
22	Xã Ia Phìn, Chư Prông, Gia Lai	30.242	-	Nhà máy thủy điện Ia Đrăng 1
23	Xã Ia Boòng, Chư Prông, Gia Lai	51.967	-	Nhà máy thủy điện Ia Đrăng 2
24	Xã Ia Lốp, Chư Prông, Gia Lai	10.000	-	Nhà máy thủy điện Ia Lốp
25	Xã Ia Me, Chư Prông, Gia Lai	63.888	-	Nhà máy thủy điện IaMuer 3
26	Xã Kon Chiêng, huyện Mang Yang và xã Chơ Long, huyện Kon Chro, Gia Lai	276.000	Thuê đất	Nhà máy thủy điện Đăk Pi Hao 1

Nguồn: GEC

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 9: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1. Khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	2,53	4,70
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Tổng nợ ngắn hạn	Lần	2,41	4,44
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	25,84	20,53
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	34,85	25,84
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	vòng	16,47	10,74
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	28	33
4. Tỷ suất sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	31,16	38,82

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUYÊN NHƯỢNG VỐN

+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	11,68	15,88
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	8,66	12,62
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / DTT	%	34,42	44,36
+ Thu nhập trên vốn cổ phần EPS	Đồng/CP	1.063	1.726

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016 và 2017 của GEC, BSC

Khả năng thanh toán

Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh của Điện Gia Lai tăng khá mạnh trong năm 2017. Hai chỉ số này của GEC đều lớn hơn 1 trong các năm vừa qua thể hiện doanh nghiệp có thể đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Cơ cấu vốn

Hệ số nợ của GEC được duy trì ở mức hợp lý, trong năm tài chính 2017 Công ty tiếp tục giảm hệ số sử dụng nợ, do đó Công ty sẽ không gặp nhiều rủi ro trong việc biến động lãi suất.

Các hệ số khả năng sinh lời

Khả năng sinh lời của Công ty được cải thiện khá tốt trong năm 2017, trong đó tỷ lệ ROE và ROA của Công ty đang ở mức khá cao (lần lượt đạt 15,88% và 12,62% trong năm 2017)

5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2018

5.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2018

Năm 2018, Công ty xây dựng kế hoạch doanh thu và lợi nhuận hợp nhất như sau:

Bảng 10: Kế hoạch kinh doanh năm 2018 – CTCP Điện Gia Lai

STT	Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018			
			Công ty mẹ		Hợp nhất	
			Kế hoạch	% (+/-) so với năm 2017	Kế hoạch	% (+/-) so với năm 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	346,9	+122%	546,5	+101%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	111,3	+80%	170,2	+74%
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	27,3%	-	26,5%	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCD thường niên 2018 của GEC

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018, tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018 của Công ty dự kiến ở mức 5-10% (trên vốn điều lệ mới), HĐQT Công ty quyết định tỷ lệ cụ thể, hình thức chi trả và thời gian tạm ứng cổ tức năm 2018 phù hợp với tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty.

5.2 Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

Kinh doanh điện

- Nạo vét lòng hồ tổng thể các nhà máy thủy điện nhằm tăng hiệu quả sản xuất điện.
- Thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa định kỳ kết hợp với đầu tư cải tạo, nâng công suất tại một số nhà máy nhằm đảm bảo vận hành liên tục, thông suốt, tối ưu hóa hoạt động kinh doanh điện.
- Tiếp tục triển khai các giải pháp chống tổn thất tại cụm Chư Prông, thực hiện công tác cải tạo lưới giai đoạn 3 đồng thời tăng cường công tác phát triển khách hàng mới nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động của chi nhánh.
- Nghiên cứu, triển khai lắp đặt hệ thống SCADA cho nhà máy thủy điện còn lại của Công ty và triển khai mô hình tự động hóa cho một số nhà máy.

Hoạt động cung cấp dịch vụ kỹ thuật, quản lý vận hành, tư vấn Quản lý dự án

- Tiếp tục triển khai công tác tư vấn Quản lý dự án: phối hợp với các Ban quản lý dự án thực hiện tư vấn triển khai các hạng mục thi công chính tại các dự án năng lượng tái tạo nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ theo kế hoạch được phê duyệt.
- Tăng cường nguồn thu từ công tác cung cấp dịch vụ kỹ thuật: đẩy mạnh triển khai dịch vụ kỹ thuật, thí nghiệm, cung cấp thiết bị cho các khách hàng nội bộ đồng thời mở rộng hoạt động cung cấp dịch vụ hướng tới các Đơn vị bên ngoài.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, chế tạo các sản phẩm công nghệ, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo giai đoạn 2017-2021.

Hoạt động tài chính – đầu tư

- Tiếp tục tìm kiếm nguồn vốn để thực hiện M&A các nhà máy thủy điện và góp vốn đầu tư dự án năng lượng tái tạo khác.
- Tiếp tục triển khai công tác đào tạo cán bộ quản lý tham gia công tác quản trị điều hành tại các Công ty thành viên, các đối tượng đầu tư.
- Triển khai tái cấu trúc một số Công ty thành viên theo chủ trương được phê duyệt và hoàn thành trong năm 2018, trên cơ sở nâng cao hiệu quả hoạt động và tăng thu nhập cho nguồn vốn đầu tư.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- 6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng vốn**

Không có.

- 7. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu được chuyển nhượng vốn**

Không có.

- 8. Ý kiến kiểm toán loại trừ của Kiểm toán viên**

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu CTCP Điện Gia Lai
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
4. **Tổng số cổ phiếu dự kiến chuyển nhượng:** 1.106.460 cổ phiếu, tương đương 0,57% vốn điều lệ tại CTCP Điện Gia Lai

5. Giá đặt lệnh giao dịch:

Tối thiểu là 14.100 đồng/cổ phiếu và không thấp hơn giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước khi công bố thông tin.

6. Phương pháp tính giá:

Căn cứ vào Giá theo Chứng thư Thẩm định giá số 101118/CT-SP ngày 23/11/2018 do Công ty TNHH Thẩm định giá và Đào tạo Song Pha ban hành và Bình quân giá tham chiếu 30 phiên liên tiếp trước ngày công bố thông tin. Mức giá cao hơn trong hai mức giá này sẽ được chọn làm Giá chào bán khởi điểm.

Theo đó, giá đặt lệnh giao dịch được Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông phê duyệt tại Nghị quyết HĐQT số 1512BB/HĐTV ngày 28/11/2018 về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn nắm giữ tại CTCP Điện Gia Lai tối thiểu là 14.100 đồng/cổ phiếu và không thấp hơn giá tham chiếu bình quân 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước khi công bố thông tin.

7. **Phương thức chuyển nhượng vốn:** Thực hiện chuyển nhượng cổ phiếu theo phương thức giao dịch khớp lệnh liên tục trên sàn giao dịch UpCom căn cứ Văn bản số 142/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 11/09/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông tại CTCP Điện Gia Lai và Nghị quyết HĐQT số 1512BB/HĐTV ngày 28/11/2018 về phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Điện Gia Lai.

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn: Quý IV/2018**9. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài**

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Điện Gia Lai hiện nay không có giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài.

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tham gia mua bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam các quy định hướng dẫn khác có liên quan.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại CTCP Điện Gia Lai đến thời điểm 10/10/2018 là: 34,88%.

10. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Tất cả các cổ phiếu chuyển nhượng đợt này đều được tự do chuyển nhượng.

11. Các loại thuế có liên quan

Trong hoạt động, Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông cần thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng...phụ thuộc các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ.

Thuế liên quan đến nhà đầu tư, cổ đông của Công ty: **Đối với nhà đầu tư cá nhân:**

- ❖ Theo quy định tại Điều 3, Luật Thuế thu nhập cá nhân số 26/2012/QH13, ban hành ngày 22/11/2012 và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ban hành ngày 27/06/2013 của Chính phủ, các khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân bao gồm: thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức, cổ tức) và thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán). Mức thuế suất đối với từng loại như sau:
 - Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức, cổ tức) 5%
 - Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán) được xác định như sau:
 - ✓ Trường hợp cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đăng ký nộp thuế theo biểu thuế toàn phần với thuế suất 20% tính trên lãi chuyển nhượng.
 - ✓ Trường hợp người chuyển nhượng chứng khoán không đăng ký nộp thuế theo biểu phí toàn phần với thuế suất 20% thì áp dụng thuế suất 0,1% tính trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần và không phân biệt việc chuyển nhượng đang thực hiện tại Việt Nam hay nước ngoài.
 - ✓ Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán đã đăng ký nộp thuế theo thuế suất 20% vẫn phải tạm nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán từng lần.
- ❖ Kỳ tính thuế
 - Kỳ tính thuế đối với cá nhân không cư trú được tính theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với tất cả thu nhập chịu thuế.
 - Kỳ tính thuế đối với cá nhân cư trú được quy định như sau: Kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với thu nhập từ đầu tư vốn; thu nhập từ chuyển nhượng vốn. Kỳ tính thuế theo từng lần chuyển nhượng hoặc theo năm đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

 Đối với nhà đầu tư tổ chức:

- ❖ Nhà đầu tư tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế x Thuế suất

Trong đó:

- Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ – Tổng giá mua chứng khoán được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán chứng khoán + Lãi trái phiếu từ việc nắm giữ trái phiếu.
- Thuế suất = Thuế suất thuế TNDN của tổ chức đầu tư
- ❖ Nhà đầu tư là tổ chức nước ngoài không có đăng ký kinh doanh tại Việt Nam, chỉ mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế khoán khi bán cổ phiếu như sau:

Thuế khoán từ bán CP = 0,1% Tổng giá trị CP bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng

12. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn: Không có

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Việc chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông tại Công ty cổ phần Điện Gia Lai nhằm thực hiện theo Công văn số 142/HĐQTCSVN-KHĐT ngày 11/09/2018 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông tại CTCP Điện Gia Lai và phù hợp với chủ trương chuyển nhượng vốn đầu tư ngoài ngành của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông đã được Hội đồng Quản trị Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam phê duyệt.
- Việc chuyển nhượng 100% vốn tại CTCP Điện Gia Lai sẽ giúp Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông có điều kiện tập trung vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh cốt lõi là trồng và chế biến cao su, trồng và chế biến cà phê, chế biến gỗ...

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng****CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHƯ PRÔNG**

Trụ sở chính: Thôn Hợp Hòa, Xã Ia Đrang, Huyện Chư Prông, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (0269) 3790 023 - Fax: (0269) 3790 024

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

Trụ sở chính: 114 Trường Chinh, P. Phù Đồng, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại: (0269) 3823 604 - Fax: (0269) 3826 365

Website: www.geccom.vn

3. Tổ chức tư vấn**CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐT&PT VIỆT NAM (BSC)****Trụ sở chính**

Địa chỉ: Tầng 10 -11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3935 2722 - Fax: (024) 2220 0669

Website: www.bsc.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8886 - Fax: (028) 3821 8510

4. Tổ chức kiểm toán của đơn vị có cổ phiếu được chuyển nhượng**Năm 2017****CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN PWC VIỆT NAM**

Địa chỉ: 29 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3823 0796 - Fax: (028) 3825 1947

Website: www.pwc.com/vn

Năm 2016**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ERNST & YOUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 28, Tòa nhà Bitexco, 02 Hải Triều, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3824 5252 - Fax: (028) 38245250

Website: www.ey.com/vn

5. Tổ chức thẩm định giá**CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ ĐÀO TẠO SONG PHA**

Trụ sở chính: Số 49 Đường số 22B, Khu 586, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Tp. Cần Thơ

Chi nhánh: Tầng 12, Tòa nhà Viettel, 285 Cách Mạng Tháng Tám, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 8883 9012

Website: www.songpha.com

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ CÁC NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Chúng tôi, Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông đảm bảo các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này trong phạm vi liên quan đến Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông và phần vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông tại Công ty Cổ phần Điện Gia Lai là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế.

Bản công bố thông tin này được CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam xây dựng một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin do Công ty TNHH MTV Cao su Chư Prông và CTCP Điện Gia Lai cung cấp.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin trước khi quyết định mua cổ phần.

Các nhà đầu tư có trách nhiệm tìm hiểu thông tin, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Gia Lai, ngày ..30.. tháng ..11.. năm 2018

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHƯ PRÔNG**



TỔNG GIÁM ĐỐC

VÕ TOÀN THẮNG

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**



CHỦ TỊCH HĐQT

TÂN XUÂN HIẾN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC KIỂM GỌI CN HỒ CHÍ MINH



NGÔ THỊ PHONG LAN